

Số: 226 /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày 31 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

V/v triển khai thực hiện các đề xuất, kiến nghị của Tổ công tác Chính phủ

Thực hiện Công văn số 16297/UBND-THKH ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao triển khai thực hiện các đề xuất, kiến nghị của Tổ công tác Chính phủ; UBND huyện Triệu Sơn báo cáo như sau:

I. Giải pháp siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị cấp huyện:

1. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện sâu rộng các nội dung văn bản của Đảng, nhà nước về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn cơ quan, đơn vị.

2. Gắn công tác chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) "Về tăng cường xây dựng chính đôn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc học tập chuyên đề năm 2019 "*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị đối với nội dung này, tổ chức cho các cán bộ, công chức ký cam kết cụ thể và quyết tâm thực hiện với nỗ lực và ý chí phấn đấu cao nhất.

3. Phát huy vai trò trách nhiệm người đứng đầu theo quy định tại Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; cụ thể là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Trưởng phòng, ban chuyên môn phải chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị; chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để làm gương và khích lệ tinh thần tự giác chấp hành của các cán bộ, công chức, người lao động. Đồng thời thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm với hành vi vi phạm của các cá nhân trong đơn vị và phải kiểm điểm, không được

xét thi đua, khen thưởng nếu đề xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị vi phạm pháp luật.

4. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính với mục tiêu rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục cho nhân dân và doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính, sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục rườm rà; niêm yết công khai thủ tục hành chính. Đối với những thủ tục hành chính liên quan đến nhiều cơ quan giải quyết cần ban hành quy chế phối hợp trong đó phân định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì.

5. Đưa chỉ tiêu chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị trở thành một chỉ tiêu cơ bản, quan trọng để bình xét thi đua khen thưởng, đánh giá cán bộ, đảng viên cuối năm bên cạnh các chỉ tiêu khác để khích lệ tinh thần tự giác chấp hành, thực hiện của cán bộ, công chức, người lao động, đây chính là điều kiện thúc đẩy rất quan trọng để các cán bộ, công chức, người lao động nỗ lực, quyết tâm tốt hơn nữa để thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao và nâng cao năng lực, tính tự giác chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan đơn vị. Cần có hình thức tuyên dương, khen thưởng cũng như khiển trách, kỷ luật, xử phạt nghiêm minh để phát huy khả năng chấp hành kỷ cương, kỷ luật một cách tốt nhất, mang lại hiệu quả cao nhất.

6. Triển khai thực hiện tốt các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc tại cơ quan, đơn vị: Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, người lao động, đảng viên, tăng cường giáo dục nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng và phát huy vai trò của văn hóa công sở nhằm hình thành thói quen, ý thức chấp hành của cán bộ, công chức, người lao động. Từng cá nhân phải xác định nhiệm vụ của mình, thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, phấn đấu khắc phục những tồn tại, sửa chữa những khuyết điểm, làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao trên cơ sở bản giao ước cụ thể đã được ký kết ngay từ đầu năm; Trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao đồng thời phải thực sự gương mẫu để các cán bộ, công chức, người lao động noi theo. Cần bảo đảm trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc phù hợp với tính chất, đặc thù công việc. Thường xuyên kiểm tra chất lượng, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của từng cán bộ, công chức, người lao động; Trong sinh hoạt định kỳ của chi bộ, phòng chuyên môn cấp huyện cần thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm những tồn tại, hạn chế và đề ra hướng khắc phục hiệu quả theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, người lao động không chỉ đơn thuần là quản lý hành chính về mặt thời

gian mà cần gắn công tác này với nâng cao chất lượng công việc, rèn luyện ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị; Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, người lao động khách quan, sát đúng, nhằm động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời những cán bộ, công chức làm việc có năng suất, hiệu quả cao. Đồng thời kiên quyết hạ bậc thi đua cũng như đề nghị xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, công chức, người lao động thường xuyên vi phạm kỷ luật, kỷ cương, làm việc kém hiệu quả để phát huy tác dụng răn đe, mang lại hiệu quả tác động cao nhất.

7. Cần siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan, đơn vị từ những việc làm cụ thể nhất: Quán triệt cụ thể, rõ ràng và xử lý nghiêm minh tình trạng uống rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa;... làm ảnh hưởng đến môi trường, hiệu quả, chất lượng công tác, uy tín của cơ quan, đơn vị cũng như của cán bộ, công chức; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm tạo điều kiện để cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của cán bộ, công chức, người lao động trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ và trong mọi mặt của đời sống xã hội; giữ gìn vệ sinh môi trường khuôn viên cơ quan xanh, sạch, đẹp tạo nên không gian làm việc thoáng đãng, góp phần nâng cao hiệu suất làm việc cũng như tạo nên bộ mặt cho cơ quan, đơn vị; chấp hành nghiêm túc quy định mặc trang phục khi đến công sở, đeo bảng tên, đầy đủ trong giờ làm việc; luôn để điện thoại chế độ im lặng hoặc chế độ rung trong giờ làm việc, đặc biệt là khi tham gia hội họp, sinh hoạt chuyên đề; không nói chuyện, trao đổi riêng tại các buổi hội nghị, họp cơ quan để tạo nên không khí nghiêm túc. Chính từ những việc làm nhỏ nhất này dần dần sẽ tạo nên thói quen tốt về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, đơn vị một cách hiệu quả nhất, cơ bản nhất;

8. Việc triển khai thực hiện các giải pháp để nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan, đơn vị cần thực hiện theo một quy trình cụ thể với các bước cơ bản như sau:

+ Bước 1: Nắm bắt rõ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, chú trọng đến những vấn đề cần chấn chỉnh, cần thay đổi;

+ Bước 2: Đề ra hệ thống các giải pháp phù hợp, thiết thực để thực hiện tốt việc nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan, đơn vị;

+ Bước 3: Triển khai thực hiện có hiệu quả, thường xuyên, liên tục, đồng bộ hệ thống các giải pháp đã đề ra, có thể có sự thay đổi một cách linh động sao cho phù hợp nhất, mang lại kết quả cao nhất;

+ Bước 4: Đánh giá, rút kinh nghiệm, có hình thức khen thưởng, xử phạt nghiêm minh;

+ Bước 5: Trên cơ sở những bài học kinh nghiệm, tiếp tục đề ra những cách làm hay, những giải pháp tối ưu để phát huy tốt hơn nữa, hiệu quả hơn nữa công tác chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan, đơn vị.

9. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18 về "một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Nghị quyết số 19 về "tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa 12; Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải nêu cao trách nhiệm coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, thực hiện nghiêm túc, không đối phó; đối với những vị trí có biểu hiện gây phiền hà, nhũng nhiễu ở các lĩnh vực nêu trên, căn cứ đánh giá phân loại công chức, viên chức, rà soát năm 2018 đề nghị chuyển đổi ngay để tránh gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp ngay từ đầu năm.

10. UBND huyện tiếp tục ban hành các văn bản với các chế định khen thưởng, xử phạt nghiêm minh, công bằng, hợp lý đối với việc thực hiện các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính để công tác này thật sự trở thành công tác trọng tâm của mỗi cơ quan, đơn vị; kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các trường hợp có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm một cách chính xác; đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành các phòng, UBND các xã, thị trấn; xác định chỉ số CCHC các xã.

11. Theo phân cấp, đề nghị các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; đảm bảo cho cán bộ, công chức, người lao động có trang thiết bị, phương tiện làm việc; thường xuyên chỉnh trang môi trường trong khuôn viên trụ sở cơ quan đảm bảo xanh – sạch – đẹp;

12. Thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra công vụ tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất, tập trung vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Giao Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kỷ luật,

kỷ cương hành chính tại các đơn vị (kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất) báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để có biện pháp xử lý.

13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể theo dõi, giám sát, phản ánh cụ thể trường hợp có biểu hiện phiền hà, nhũng nhiễu đến thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức, UBND huyện để có biện pháp xử lý.

2. Chỉ đạo quyết liệt sớm hoàn thành việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí theo đúng Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 3372/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc triển khai thực hiện “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất, hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”. Thời gian thực hiện: Quý I/2019 và các năm tiếp theo.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự đô thị và xây dựng; xử lý kiên quyết và dứt điểm các tổ chức, cá nhân sai phạm trong quản lý đất đai; tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các công trình xây dựng trái phép, không phép, làm phá vỡ quy hoạch, chỉ giới trong xây dựng:

3.1. Kết quả thực hiện:

- Kiểm tra, đôn đốc việc xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng; vi phạm việc quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường; vi phạm việc quản lý, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn huyện của UBND các xã, thị trấn.

- Kiểm tra, lập biên bản xử lý vi phạm hành chính đối với trường hợp tổ chức thi công xây dựng trái phép của hai doanh nghiệp, gồm: Công ty CP Xây dựng Hà Thanh tại cụm CN vừa và nhỏ liên xã Dân Lý - Dân Lực - Dân Quyền với số tiền xử phạt: 17.500.000 đồng (Chưa đủ điều kiện khởi công công trình); Doanh nghiệp Tư nhân Toàn Thơm tại xã Tân Ninh với số tiền xử phạt là: 40.000.000 đồng (Xây dựng công trình khi chưa có giấy phép).

- Xây dựng Quy chế quản lý đô thị thị trấn Triệu Sơn, đến nay thị trấn đã thành lập đội quy tắc đô thị hoạt động theo quy chế đã được phê duyệt.

- Thường xuyên phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng của Sở Xây dựng lập kế hoạch kiểm tra công tác quản lý đầu tư xây dựng và chất lượng công trình trên địa bàn huyện nhất là các công trình có quy mô lớn và có tính chất kỹ thuật phức tạp như: Công sở, Nhà văn hoá đa năng, Trường học, đường giao thông... để kịp thời chấn chỉnh và hướng dẫn cho chủ đầu tư trong công tác quản lý đầu tư và

chất lượng công trình; ít nhất mỗi công trình phải tổ chức kiểm tra 1 đến 2 lần trong quá trình thi công. Đối với công trình nhỏ, có tính chất kỹ thuật đơn giản, Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức lập kế hoạch kiểm tra chất lượng công trình và hướng dẫn cho các chủ đầu tư thực hiện công tác giám sát thi công tại hiện trường đảm bảo công trình thi công đạt chất lượng theo thiết kế.

3.2. Giải pháp tiếp tục thực hiện:

- Tăng cường hiệu quả hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, từng bước đưa công tác quản lý trật tự xây dựng, chỉnh trang đô thị trên địa bàn thị trấn, các Khu Đô thị đi vào nề nếp.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đô thị, khắc phục tình trạng xây dựng các công trình trái phép, sai phép, sai quy hoạch được duyệt, mua bán lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè trái phép làm ảnh hưởng xấu đến bộ mặt đô thị và cảnh quan kiến trúc, nhất là ở các dự án khu dân cư, khu đô thị mới, các tuyến đường trục chính qua địa bàn huyện.

- Tạo thói quen chủ động thường xuyên liên tục và cương quyết trong việc kiểm tra, xử lý tình hình vi phạm trật tự xây dựng đô thị, đồng thời kết hợp với công tác phổ biến tuyên truyền Pháp Luật xây dựng trong nhân dân, để người dân có ý thức thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia hoạt động xây dựng.

- Kiến nghị xử lý kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ làm công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn buông lỏng, để tình hình vi phạm trật tự xây dựng xảy ra trên địa bàn mình quản lý mà không báo cáo, không xử lý kịp thời.

4. Vấn đề Tài nguyên và Môi trường:

4.1. Về lĩnh vực quản lý đất đai:

4.1.1. Kết quả thực hiện:

UBND huyện thường xuyên tăng cường chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn. Phát hiện xử lý kịp thời các sai phạm. Thực hiện nghiêm túc theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp trên phê duyệt. Trong năm 2018, Chủ tịch UBND huyện đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trái phép với số tiền 22.500.000 đồng. UBND huyện cũng đã xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra đối với các xã, thị trấn trong hoạt động quản lý đất đai trên địa bàn. Qua đó, công tác quản lý nhà nước về đất đai được tăng cường.

4.1.2. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tổ chức công bố công khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 của huyện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2020, kế hoạch đầu giá đất năm 2020. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện cấp đổi GCN QSD đất thổ cư cho các hộ nhân dân; tiếp tục xử lý tồn đọng về giao đất sai thẩm quyền tại các địa phương còn lại trên địa bàn huyện. Có kế hoạch kiểm tra tình hình sử dụng đất của các Doanh nghiệp trên địa bàn đã được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án.

4.2. Về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản khoáng sản:

4.2.1. Kết quả thực hiện:

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các xã, thị trấn trong công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản. Đã giải quyết các vướng mắc trong việc thực hiện đề án đóng cửa mỏ của công ty Cổ phần Crômít Cổ Định; ban hành và triển khai Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, đồng thời tổ chức cho các doanh nghiệp có hoạt động khai thác mỏ trên địa bàn ký cam kết không vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản. Phối hợp với Sở Tài nguyên và MT kiểm tra, xử lý đối với 02 đơn vị khai thác đá (trong đó tạm dừng hoạt động đối với 01 đơn vị). Kiểm tra đột xuất và xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ với số tiền 9 triệu đồng. Qua đó, tình hình quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện năm 2018 đã có nhiều chuyển biến, số vụ việc vi phạm được hạn chế đáng kể.

4.2.2. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, báo cáo UBND tỉnh xem xét đối với các đơn vị được cấp phép khai thác cố tình vi phạm, khai thác gây ảnh hưởng đến môi trường, hệ thống hạ tầng trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp Luật về đất đai, khoáng sản tại UBND các xã, thị trấn và các doanh nghiệp, hộ gia đình đang có hoạt động khai thác khoáng sản và thuê đất trên địa bàn;

4.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường:

4.3.1. Kết quả thực hiện:

- Ban chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành chương trình hành động số 24-CTHD/HU ngày 28/10/2016 về thực hiện Nghị quyết số 05/NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác BVMT đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 và kế hoạch số 49-KH/HU, ngày 22/9/2016 về học tập, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TU.

- Ngày 18/01/2018 Ban dân vận đã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường và các các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, UBND các xã, thị trấn tổ chức phát động chương trình thực hiện nghị quyết 05 và ký cam kết bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường tại xã Minh Sơn.

- UBND huyện đã phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường thanh kiểm tra, xử lý vi phạm 30 cơ sở giặt, tái chế bao bì tại xã Thái Hòa và 10 cơ sở sản xuất kinh doanh khác trên địa bàn. Chủ động kiểm tra 04 cơ sở sản xuất, kinh doanh có dấu hiệu ô nhiễm về môi trường để kịp thời chấn chỉnh.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể:

* Về số hộ chăn nuôi có chuồng trại HVS:

- Số hộ chăn nuôi trên địa bàn hiện có 27.726 hộ

- Số hộ chăn nuôi có chuồng trại hợp vệ sinh: 8.784 hộ

- Tỷ lệ đạt 31,7%,

* Hộ gia đình ở nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh

- Số hộ gia đình trên địa bàn: 53.011 hộ

- Số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: 28.664;

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: 54,1%

* Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đô thị: 86%

* Thu gom, xử lý chất thải rắn nông thôn: 60%

* Hệ thống xử lý nước thải tập trung: chưa

* Tỷ lệ chất thải y tế thu gom đạt chuẩn môi trường: 65%

* Dân số đô thị được dùng nước sạch theo chuẩn mới: 100%

* Dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 92,2%

* Số xã có công trình xử lý rác sinh hoạt hợp vệ sinh: 0%

* Tỷ lệ che phủ rừng: 12,8%.

4.3.2. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tập trung thực hiện cơ chế hỗ trợ xử lý rác tại các địa phương đầu tư công trình xử lý rác thải sau khi đã được UBND huyện phê duyệt. Tiếp tục tham mưu cho UBND huyện xúc tiến dự án đầu tư công trình đốt rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn và thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất - kinh doanh tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; trong đó tập trung kiểm tra, giám sát đối với cơ sở sản xuất - kinh doanh đã có bản Cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường đã được Chủ tịch UBND huyện xác nhận;

- Tham mưu tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng các ngày môi trường trong năm. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn các xã để đôn đốc, chấn chỉnh và chỉ đạo thực hiện.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận kiểm tra số 710/KL-STNMT ngày 27/8/2018 của Sở Tài nguyên và MT về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở giặt, tái chế bao bì tại xã Thái Hòa.

- Tập trung chỉ đạo, kiểm tra các xã thực hiện tiêu chí 17 về môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

5. Quan tâm chỉ đạo phát triển các hoạt động thanh toán điện tử để thúc đẩy phát triển thanh toán, không dùng tiền mặt nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch thương mại theo đúng chủ trương của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2545/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020:

5.1. Kết quả đạt được:

- Đã tạo sự chuyển biến rõ rệt về thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế: các khoản chi lương, phụ cấp lương, chi cho con người đã chuyển khoản qua tài khoản cá nhân; các khoản chi mua sắm tài sản, hàng hóa vật tư, sửa chữa, các khoản chi dịch vụ... trên 5 triệu đồng bắt buộc chuyển khoản qua tài khoản mở tại Ngân hàng thực hiện đúng theo Thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017 của Bộ Tài chính về quản lý thu, chi tiền mặt qua hệ thống KBNN. Từ đó làm thay đổi dần tập quán sử dụng các phương tiện thanh toán trong xã hội, giảm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt, giảm tỷ lệ tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán.

- Đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả hoạt động của các hệ thống thanh quyết toán, các dịch vụ, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; tạo lập cơ chế hiệu quả bảo vệ người tiêu dùng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thúc đẩy việc sử dụng thanh toán điện tử, giảm sử dụng tiền mặt trong các giao dịch thanh toán giữa cá nhân, đơn vị dự toán và doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán trong nền kinh tế và thu nhập cá nhân trong xã hội, góp phần vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm kinh tế.

5.2. Số liệu đã thực hiện:

- Thanh toán lương, phụ cấp lương và chi chế độ con người qua tài khoản cá nhân:

+ Tổng số đơn vị dự toán: 176 đơn vị (3.803 người)

+ Số đơn vị đã thực hiện: 134 đơn vị (2.958 người)

+ Số đơn vị chưa thực hiện: 42 đơn vị (845 người)

- Các khoản chi trên 5 triệu đồng hoặc có tài khoản tại Ngân hàng: Đã thực hiện chuyển khoản qua Ngân hàng thương mại.

- KBNN Triệu Sơn đến hết năm 2018 đã phối hợp ủy nhiệm thu NSNN với 02 Ngân hàng thương mại đóng trên địa bàn (Ngân hàng NN và PTNT Triệu Sơn và Phòng giao dịch Triệu Sơn - Ngân hàng Công thương – Chi nhánh Sầm Sơn) tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, đơn vị nộp thuế, phí, lệ phí vào NSNN.

5.3. Đề xuất một số giải pháp để đẩy mạnh hơn nữa tình hình thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Huyện Triệu Sơn:

- Tiếp tục đầu tư và mở rộng mạng lưới ATM tới khu vực trên địa bàn Huyện Triệu Sơn có đủ điều kiện; nghiên cứu ứng dụng một số loại máy mới tương tự như ATM nhằm tạo thuận lợi cho người dân với chi phí đầu tư hợp lý.

- Hoàn thiện, tăng cường kết nối xử lý giải pháp trao đổi thông tin dữ liệu giữa các cơ quan trong ngành Tài chính (Kho bạc Nhà nước, Thuế) với hệ thống ngân hàng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phối hợp thu ngân sách nhà nước bằng phương thức điện tử; nhất là thu, nộp thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân thực hiện đa dạng, linh hoạt các dịch vụ thanh toán điện tử trong việc thu, nộp thuế điện tử.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán bằng tiền mặt, trong đó bao gồm các quy định về các phương tiện, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt mới, dịch vụ trung gian thanh toán, tiền điện tử, hoạt động thương mại điện tử; ban hành các quy định về trách nhiệm của tổ chức cung ứng dịch vụ, người sử dụng dịch vụ và bên thứ ba.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo việc thực hiện các đề xuất kiến nghị của Tổ công tác Chính phủ, kính mong được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh./ *Ma*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Trường Sơn